

2. PHP - Validation

Xác nhận có nghĩa là kiểm tra đầu vào được gửi bởi người dùng. Có hai loại xác nhận có sẵn trong PHP:

- Client-Side Validation: Xác nhận hợp lệ được thực hiện trên các trình duyệt web của máy khách.
- Server-Side Validation: Sau khi gửi theo dữ liệu, Dữ liệu đã được gửi đến một máy chủ và thực hiện kiểm tra xác nhận trong máy chủ.

Ví dụ: Thiết kế form Signup

Field	Validation rules
Name	Cho phép ký tự và khoảng trắng, ít nhất 10 ký tự
Email	Yêu cầu @ và .
Birthdate	Định dạng dd/mm/yyyy
Website	Yêu cầu chuẩn URL
Radio	Chọn 1
Age	Nhập số
Password	Có chứa chữ hoa, chữ thường, ký tự đặc biệt, ít nhất 6 ký tự

HƯỚNG DẪN:

Valid URL

```
$website = input($_POST["site"]);  
  
if (!preg_match("/\b(?:(:https?|ftp):\/\/|www\.)[-a-z0-9+&@#\/%?~_|!:,.;]*[-a-z0-9+&@#\/%?~_|]/i",$website)) {  
    $websiteErr = "Invalid URL";  
}
```

Valid Email

```
$email = input($_POST["email"]);  
if (!filter_var($email, FILTER_VALIDATE_EMAIL)) {  
    $emailErr = "Invalid format and please re-enter valid email";  
}
```